

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2020. Giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vương Đại T**, sinh năm 1994.

ĐKKHKT: Thôn K, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Bích Th**, sinh năm 1993.

ĐKKHKT: Thôn K, xã H, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 6 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 6 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Vương Đại T** và chị **Nguyễn Bích Th**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vương Phúc T, sinh ngày 09/5/2018. Hai bên thoả thuận giao chị Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh T đóng góp nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi

cháu T đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định thay đổi khác. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Án phí Dân sự nuôi con là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011058 ngày 28/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Nghĩa Hương
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu A